TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2019/QĐST- HNGĐ	*Thái Bình, ngày 30 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 31/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

* Anh **Phạm Văn Đ**, sinh năm 1976.

Nơi ĐKHKTT: Số nhà 03, ngõ 120, đường H, tổ 15, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Xóm H, thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình.

* Chị **Nguyễn Thị V**, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Số nhà 03, ngõ 120, đường H, tổ 15, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn Đ và chị Nguyễn Thị V tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn vào ngày 22/02/2012 tại Ủy ban nhân dân phường Phúc Khánh, thành phố Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên xảy ra tranh cãi . mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Nay anh Đ và chị V xác định v ợ chồng không còn tình cảm, không thể chung sống với nhau được nữa và đều đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình giải quyết cho anh, chị được thuận tình ly hôn. Việc xin thuận tình ly hôn anh Đ và chị V đã suy nghĩ kỹ, không bị ai ép buộc.

[2] Về con chung: Anh Phạm Văn Đ và chị Nguyễn Thị V có hai con chung là cháu Phạm Nguyễn Khánh H, sinh ngày 04/10/2012 và cháu Phạm

Nguyễn Khánh L, sinh ngày 14/12/2016. Vợ chồng ly hôn anh Đ và chị V thỏa thuận: Anh Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Nguyễn Khánh H, chị V là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Nguyễn Khánh L. Anh Đ và chị V không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản và nợ chung: Anh Phạm Văn Đ và chị Nguyễn Thị V không có tài sản chung, không vay nợ chung và không cho ai vay tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Văn Đ và chị Nguyễn Thị V mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn Đ và chị Nguyễn Thị V thuận tình ly hôn.

1.2 Về con chung: Anh Phạm Văn Đ và chị Nguyễn Thị V thỏa thuận: Anh Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Nguyễn Khánh H, sinh ngày 04/10/2012, chị V là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Nguyễn Khánh L, sinh ngày 14/12/2016. Anh Đ và chị V không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Phạm Văn Đ và chị Nguyễn Thị V có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh Đ và chị V có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi xét thấy cần thiết.

1.3 Về tài sản và nợ chung: Anh Phạm Văn Đ và chị Nguyễn Thị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Văn Đ và chị Nguyễn Thị V mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền anh Đ và chị V đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai thu số 0007426 và biên lai thu số 0007427 đều đề ngày 22/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKDND thành phố Thái Bình;
- UBND phường P, TP Thái Bình (GCNKH số 58/2012 quyển số 12 ngày 22/02/2012);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Chu Thị Tuyết